

Số: 27/2024/QĐST-HNGĐ

Hậu Giang, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 120/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **G, Z - Z**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **số A, Đ, Lô P, khóm A, Thôn N, làng Đ, huyện C, Đài Loan.**

Hiện đang tạm trú: **155 H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.**

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Phụng Đ**, sinh ngày: 06/05/2001

Địa chỉ thường trú: **ấp X, thị trấn R, huyện C, tỉnh Hậu Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Ông **G, Z - Z**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **số A, Đ, Lô P, khóm A, Thôn N, làng Đ, huyện C, Đài Loan.**

Hiện đang tạm trú: **155 H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.**

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Phụng Đ**, sinh ngày: 06/05/2001

Địa chỉ thường trú: **ấp X, thị trấn R, huyện C, tỉnh Hậu Giang.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Ông **G, Z -Z** và bà **Nguyễn Thị Phụng Đ** khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: Ông **G, Z -Z** và bà **Nguyễn Thị Phụng Đ** khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông **G, Z -Z** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí ông **G, Z -Z** đã nộp theo biên lai thu số 0000108 ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành án phí. Ông **G, Z -Z** được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phụng